

Bản án số: 45/2020/HS-ST

Ngày: 02/7/2020

**NHÂN DA**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THA MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông **An Văn Khoái**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông **Triệu Duy Tỏi**.

Ông **Nguyễn Ngọc Nghiêm**.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Nguyễn Văn Hùng** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tha Miện, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tha Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà **Trần Thị Chinh** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Tha Miện, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Đỗ Thành C**, sinh ngày 19/8/2000 tại tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn T L, xã V H, huyện N G, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: C nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Quốc H và bà Vũ Thị N; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. **Lưu C A**, sinh năm 1997 tại tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn P M, xã T C, huyện Tha Miện, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: C nhân; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Văn Thương và bà Bùi Thị Dìu; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

**- Bị hại: C ty Trách nhiệm hữu hạn GFT Unique.**

Địa chỉ: Thôn Tiêu Sơn, xã Tha Giang, huyện Tha Miện, tỉnh Hải Dương.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Vũ Đức Mạnh** - Tổng giám đốc C ty.

Đại diện theo ủy quyền của ông Mạnh: Bà **Lê Thị Tha Thảo** - Phó Giám đốc hành chính nhân sự. Có mặt

- *Người làm chứng:*

+ A **Bùi Văn Tín**, sinh năm 1991; ĐKHKT: Thôn Tiên Liệt, xã T P, huyện N G, tỉnh Hải Dương.

+ A **Nguyễn Văn Ba**, sinh năm 1963; ĐKHKT: Thôn TD, xã CLN, huyện ThA Miện, tỉnh Hải Dương.

+ A **Vũ Duy Hưng**, sinh năm 1971; ĐKHKT: Thôn H Y, xã CLN, huyện TM, tỉnh Hải Dương.

Những người làm chứng đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 25/3/2020, Đỗ Thành C và Lưu C A (đều là C nhân của C ty Trách nhiệm hữu hạn GFT Unique ở thôn Tiêu Sơn, xã ThA Giang, huyện ThA Miện, tỉnh Hải Dương) cùng ăn cơm tại bếp ăn của C ty. Trong lúc ngồi ăn cơm, C với nói với A “*Ở chỗ em còn ít hàng phế phẩm, A có muốn lấy về cho trẻ con chơi không*”, A hiểu C rủ rộm cắp tài sản của C ty, A đồng ý. Sau khi ăn trưa, C ra khu tập kết rác của C ty nhặt 04 bao dứa màu nâu mang lên khu vực chuyển 3, xưởng D rồi cùng với A lấy 180 búp bê và 57 súng bắn người nhện để trên giá hàng đóng vào 4 bao, dùng băng dính dán kín miệng bao, sau đó mang 04 bao chứa đồ chơi đã đóng kín miệng để tại khu vực cửa xưởng D rồi quay lại làm việc. Đến khoảng 18 giờ 30 phút, A kéo xe kéo hàng của C ty đến cửa xưởng D rồi bê 04 bao hàng đồ chơi để lên xe kéo ra khu vực trước cửa phòng y tế xếp cạnh tường rồi quay lại tiếp tục làm việc. Đến khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, C và A đi ra khu vực phòng y tế, lợi dụng lúc bảo vệ C ty không để ý, mỗi người bê 01 bao đồ chơi ném qua tường bao ra ngoài rồi quay vào trong xưởng làm việc. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi hết giờ làm, C đi ra chỗ phòng y tế để ném hai bao đồ chơi còn lại ra ngoài thì bị ông Nguyễn Văn Ba – sinh năm 1963 ở thôn Triều Dương, xã Chi Lăng Nam, huyện ThA Miện, tỉnh Hải Dương (bảo vệ C ty) phát hiện, A và C lấy xe mô tô đi về nhà.

Kết luận định giá tài sản số: 04/KL-HĐĐG ngày 31/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện ThA Miện kết luận: 180 búp bê đồ chơi trẻ em bằng nhựa có giá trị là 4.351.680 đồng; 57 súng bắn của người nhện đồ chơi trẻ em bằng nhựa có giá trị là: 2.013.525 đồng. Tổng trị giá tài sản cần định giá là 6.365.205 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 38/VKS-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện ThA Miện, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo Đỗ Thành C và Lưu C A về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo C, A khai nhận hành vi phạm tội như trên và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Thành C.

- Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lưu C A.

Các Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án lệ phí tòa án;

- Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Thành C, Lưu C A phạm tội: Trộm cắp tài sản.

- Xử phạt:

+ Bị cáo Đỗ Thành C từ 08 tháng 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng 20 tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã V H, huyện N G, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

*Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

+ Xử phạt bị cáo Lưu C A từ 10 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ 10 - 15% thu nhập/tháng của bị cáo trong thời gian chấp hành án để sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Lưu C A cho UBND xã T C, huyện ThA Miện, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an huyện ThA Miện; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện ThA Miện; Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về Thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/3/2020, Đỗ Thành C và Lưu C A đã lén lút trộm cắp 180 búp bê đồ chơi và 57 súng bắn người nhện đồ chơi trẻ em với tổng trị giá 6.365.205 đồng của C ty Trách nhiệm hữu hạn GFT Unique ở thôn Tiêu Sơn, xã ThA Giang, huyện ThA Miện, tỉnh Hải Dương.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của C ty GFT được pháp luật hình sự bảo vệ. Các bị cáo đều có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền để chi tiêu, phục vụ nhu cầu của bản thân nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản lợi dụng lúc chủ sở hữu, người quản lý tài sản không để ý nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện ThA Miện truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự cấu kết, thỏa thuận, phân C từ trước mà chỉ trong lúc ngồi ăn cơm mới nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu sài. Tuy nhiên HĐXX cũng cần xem xét đến tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vị trí, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có mức hình phạt phù hợp với từng bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo C là người khởi xướng, rủ rê và thực hành tích cực nên giữ vai trò chính, bị cáo A đứng ngoài cảnh giới giữ vai trò đồng phạm giúp sức.

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trước khi phạm tội đều chấp hA tốt mọi chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại, giá trị tài sản không

lớn, có nơi cư trú rõ ràng nên không buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mà áp dụng các hình phạt khác cũng đảm bảo việc giáo dục các bị cáo trở thành C dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Cụ thể áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo Đỗ Thành C là phù hợp quy định tại khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Lưu C A phù hợp với Điều 36 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

[6] Vật chứng của vụ án: Đối với tài sản các bị cáo chiếm đoạt, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Thành C.

- Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lưu C A.

Các Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Thành C, Lưu C A phạm tội: Trộm cắp tài sản.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Đỗ Thành C 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Thành C cho UBND xã V H, huyện N G, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

*Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

- Xử phạt bị cáo Lưu C A 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày UBND xã T C nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ 10% thu nhập/tháng của bị cáo trong thời gian chấp hành án để nộp ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Lưu C A cho UBND xã T C, huyện ThA Miện, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

4. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện ThA Miện;
- CQCSĐT-C an huyện ThA Miện;
- CQTHAHS-C an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện ThA Miện;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**An Văn Khoái**